

Bản án số: 132/2018/HS-ST
Ngày 05 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Gia
2. Ông Hoàng Văn Đích

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Nga - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 5 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/ 2018/ TLST-HS, ngày 8 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG VĂN V**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1982; Giới tính: Nam;

- Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Dương Văn P (Đã chết); Con bà: Dương Thị C, sinh năm 1959; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; có 01 con sinh năm 2014.

- Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người chứng kiến:

1. Anh Dương Đình H, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm B, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Dương Đình D, sinh năm 1957

Trú tại: Xóm B, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 09 tháng 8 năm 2018, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an xã Thượng Đình đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Quốc lộ 37, đoạn qua xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu cho kiểm tra, thì một nam thanh niên đã bỏ chạy thoát, tổ công tác kịp thời giữ lại được 01 nam thanh niên tự khai tên là Dương Văn V, đồng thời tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng V khai đó là Hêrôin của V vừa mua về để sử dụng. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (Ký hiệu là A) đưa Dương Văn V về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ.

Hồi 15 giờ 25 phút ngày 09/8/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Phú Bình thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp người, nhà ở, khu vực nhà ở của Dương Văn V, kết quả không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 09/8/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong (Ký hiệu A) cân xác định trọng lượng 01 gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của V có tổng khối lượng là 0,201 gam, lấy toàn bộ làm mẫu (Ký hiệu A1) gửi Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 955/KL-PC54 ngày 14/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng là: 0,201 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, Dương Văn V khai nhận: Do bị mắc nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Nguồn gốc số ma túy Hêrôin bị thu giữ V khai đi cùng một người bạn nghiện tên T khoảng 30 tuổi ở khu vực Đ, P (địa chỉ cụ thể V không biết) lên khu vực đường tròn G, thành phố T tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi V đứng ngoài đợi còn T đi mua ma túy của ai thì V không biết, mua được ma túy T quay ra đưa cho V cầm để cả hai cùng đi về sử dụng, khi đi đến khu vực xóm T, xã T thì bị Tổ Công tác của Công an huyện Phú Bình kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên còn đối tượng tên T đã bỏ chạy thoát.

Lời khai nhận tội của Dương Văn V là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến.

Tại bản Cáo trạng số 143/CT-VKSPB ngày 5 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố bị cáo Dương Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Văn V vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra và khẳng định bốn gói ma túy có khối lượng 0,201 gam bị Công an thu giữ là của Dương Văn V mua về để bản thân sử dụng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo và kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Văn V từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ 25 phút ngày 9/8/2018 tại khu vực xóm xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn V đã thực hiện hành vi tàng trữ trong người 01 gói ma túy Hêrôin có trọng lượng 0,201 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là ma túy Hêrôin có liên quan.

Với hành vi trên của bị cáo, Hội đồng xét xử kết luận Dương Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Hêrôin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

2...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khung hình phạt mà bị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với 15 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người không có thu nhập, bản thân bị cáo lại là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Đối với vật chứng là 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,159 gam ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động Masstel máy màu đen số imel 81328 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Dương Văn V, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phải nộp tiền án phí HSST sung quỹ Nhà Nước, nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn V với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

Dương Văn V **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2018.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn V với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,159 gam ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định.

- Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động Masstel máy màu đen số imel 81328 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Dương Văn V để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai có mặt bị cáo Dương Văn V, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên

